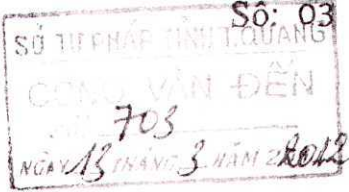


17  
ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /2012/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 3 năm 2012



**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 25/2007/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Thuế xuất nhập khẩu ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 121/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 07/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Na Hang và huyện Chiêm Hoá để thành lập huyện Lâm Bình thuộc tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Thông tư số 94/2011/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 120/2005/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

*No jai UBND  
Cấp quản lý  
K cấp thời*

Căn cứ Quyết định số 25/2007/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 45/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, kỳ họp thứ 3 về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 06/2007/NQ-HĐNND ngày 17/7/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI về chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 687/SKH-KTĐN ngày 19 tháng 9 năm 2011,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 25/2007/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, như sau:

**1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:**

1. Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: huyện Na Hang, huyện Chiêm Hóa và huyện Lâm Bình.

2. Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn: huyện Hàm Yên, huyện Yên Sơn, huyện Sơn Dương và thành phố Tuyên Quang.

**2. Sửa đổi Điều 3 như sau:**

Bãi bỏ nội dung: "Trong giai đoạn 2007-2010, tỉnh Tuyên Quang đặc biệt khuyến khích đầu tư thực hiện các dự án tại danh mục kèm theo Quyết định này".

**3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 như sau:**

- Bổ sung huyện Lâm Bình vào điểm 2.1

- Sửa đổi từ "thị xã Tuyên Quang" thành từ "thành phố Tuyên Quang" tại điểm 2.2.

**4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 8 như sau:**

2. Mức hỗ trợ kinh phí: nhà đầu tư sử dụng lao động địa phương, đủ điều kiện nêu tại khoản 1 Điều này được ngân sách tỉnh hỗ trợ một lần để đào tạo trong nước, mức hỗ trợ tối đa 50% tổng kinh phí đào tạo cho một lao động và mức tối đa 02 triệu đồng/ người/ khoá học.

3. Kinh phí đào tạo được phân bổ và cấp cho cơ sở dạy nghề, không cấp trực tiếp cho người học nghề.

**5. Điểm a khoản 2 Điều 9 bãi bỏ nội dung:**

Dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp chưa thành lập Ban Quản lý khu công nghiệp.

**Điều 2.** Các nội dung khác ngoài nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Quyết định này vẫn được thực hiện theo Quyết định số 25/2007/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10, kể từ ngày ký.

Các Ông, bà: Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra Văn bản, Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Các chuyên viên VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH (TA.100)



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

**Châu Văn Lâm**